

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2020/HS-ST**
Ngày: 09-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mộng Lành

Bà Nguyễn Ngọc Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Sang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Nhựt H, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2000, tại AB, Kiên Giang;

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp TN, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lê Hoàng T, sinh năm 1977 và bà Bùi Kim P, sinh năm 1982; vợ: Trương Thị Thu L, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2001 và có 01 người con sinh ngày 20/7/2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ: Ngày 18/6/2020, tạm giam: Ngày 22/6/2020 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: ấp KX, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp KX, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Anh Lê Hoàng T, sinh năm 1977 (có mặt);

Chị Bùi Kim P, sinh năm 1982 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp TN, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Ngọc Đ, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Anh Trương Du K, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Ông Trần Ngọc A, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp TN, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 30 tháng 12 năm 2019, Lê Nhựt H đi bộ từ nhà đến nhà của ông Trần Ngọc A thuộc ấp TN, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang chơi, H và ông A có quan hệ họ hàng, gọi ông A bằng ông Cậu. Khi đến, H vào nhà sau thì gặp con ông A là anh Trần Ngọc Đ, anh Trần Ngọc T cùng với anh Trương Du K, anh Nguyễn Minh L, cư trú: ấp KX, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang và người tên V đều là người thân và bạn của H đang chơi game trên điện thoại di động nên H đi đến chiếc giường xây bằng gạch, phía bên phải từ ngoài nhìn vào, ngồi xem anh L nằm trên võng giăng ngang giường gạch chơi game được một lúc thì hỏi mượn điện thoại của anh K điện thoại cho em rể tên K để mượn tiền đi tỉnh Bình Phước nhưng K không đồng ý cho mượn. Sau khi trả lại điện thoại cho anh K, H phát hiện chìa khóa xe nằm trên giường gạch, phía dưới võng anh L đang nằm và gần chỗ H ngồi, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu xanh - đen, biển kiểm soát: 68B1-385.29 do anh Nguyễn Minh C đứng tên sở hữu, anh C giao lại cho anh L quản lý, sử dụng đang đậu trước hàng ba nhà ông A, H nảy sinh ý định lấy trộm xe của anh L để làm phương tiện đi tỉnh Bình Phước và bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát thấy mọi người đang tập trung chơi game, H liền lấy chìa khóa xe của anh L cầm trong tay, nhanh chóng từ giã mọi người ra về rồi đi ra trước hàng ba lén lút dẫn xe của anh L ra đường T, để tránh mọi người phát hiện, H tiếp tục dẫn xe đi về hướng Quốc Lộ 63 cách nhà ông A một đoạn H mới khởi động xe và điều khiển xe tẩu thoát về thị xã PL, tỉnh Bình Phước vào khoảng 21 giờ cùng ngày.

Trên đường tẩu thoát, khi đến địa phận huyện TH, tỉnh Kiên Giang thì xe hết xăng nên H bắt xe khách tiếp tục tẩu thoát. Đến sáng ngày 31 tháng 12 năm 2019, đến thị xã PL, tỉnh Bình Phước, H thuê nhà nghỉ ở lại đây. Khoảng hai ngày sau, H

bán xe của anh L cho người tên H không rõ nhân thân, tại khu vực H thuê nhà nghỉ với giá 13.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi vụ việc xảy ra, ngày 10 tháng 01 năm 2020 Lê Nhựt H đến Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện An Biên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu xanh - đen, biển kiểm soát: 68B1-385.29, số máy: G3D4E842061, số khung: 1010JY075633, giá: 45.900.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bị cáo và gia đình bồi thường một xe mô tô cùng loại với xe mô tô bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 18/CT-VKSHAB ngày 07 tháng 7 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố Lê Nhựt H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên kết luận và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nhựt H từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Về dân sự, bị hại anh Nguyễn Minh L đã được bị cáo và gia đình bồi thường một xe mô tô cùng loại với xe mô tô bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, anh Lê Hoàng T và chị Bùi Kim P không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại nên miễn xét.

- Bị cáo Lê Nhựt H thừa nhận hành vi thực hiện như cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại một xe mô tô cùng loại với xe mô tô bị chiếm đoạt. Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo làm lo cho gia đình.

- Bị hại anh Nguyễn Minh L đã được bị cáo và gia đình bồi thường một xe mô tô cùng loại với xe mô tô bị chiếm đoạt, nay không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hoàng T và chị Bùi Kim P không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nhựt H khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ, ngày 30 tháng 12 năm 2019, bị cáo đến nhà của ông Trần Ngọc Á chơi phát hiện chìa khóa xe để trên giường gạch, phía dưới võng anh L đang nằm chơi game, bị cáo lấy nhanh chóng từ giã mọi người ra về rồi đi ra trước hàng ba nhà ông Á lên lút dẫn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu xanh - đen, biển kiểm soát: 68B1-38529, số máy: G3D4E842061, số khung: 1010JY075633 của anh L, có giá trị 45.900.000 đồng đi đến thị xã PL, tỉnh Bình Phước bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, hành vi của bị cáo được xác định đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b)

Hành vi của bị cáo Lê Nhựt H là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sự quen biết của chủ sở hữu tài sản không cảnh giác, bị cáo lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô của bị hại anh Nguyễn Minh L bán lấy tiền tiêu xài cá nhân là xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh L được xác định là lỗi cố ý, là xem thường pháp luật, gây mất an ninh

trật tự xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do đó, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo một mức án để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn có thu nhập chính đáng, biết tôn trọng bảo vệ tài sản của người khác và cũng nhằm ngăn ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội tự đến Cơ quan điều tra đầu thú, bị cáo có con nhỏ và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Minh L đã được bị cáo và gia đình bồi thường một xe mô tô cùng loại với xe mô tô bị chiếm đoạt, nay không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh C, anh Lê Hoàng T và chị Bùi Kim P cũng không có ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường hoặc hoàn trả lại tiền mà anh, chị bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Nhựt H phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Nhựt H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 18/6/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Minh L đã được bị cáo và gia đình bồi thường một xe mô tô cùng loại với xe mô tô bị chiếm đoạt, nay không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh C, anh Lê Hoàng T và chị Bùi Kim P cũng không có ý kiến yêu

cầu bị cáo bồi thường hoặc hoàn trả lại tiền mà anh, chị bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Nhựt H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 09/9/2020. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THAHS huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Sang).

Trần Văn Thảo